

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án quản lý, theo dõi và điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch SARS-CoV-2;

Căn cứ Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm SARS-CoV-2 tại nhà”;

Căn cứ Quyết định 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn tạm thời mô hình trạm y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Tài liệu Hướng dẫn Chăm sóc người nhiễm SARS-CoV-2 tại nhà;

Căn cứ Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động;

Căn cứ Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2 và định hướng xử trí, cách ly, điều trị;

Căn cứ Quyết định số 3414/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Phương án điều trị SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thông báo số 121-TB/VPTU ngày 26/01/2022 của Văn phòng Tỉnh ủy về công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian tới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 334/TTr-SYT ngày 22 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án quản lý, theo dõi và điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (có Phương án chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Y tế (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Thanh Hoá) tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện khẩn trương, kịp thời, có hiệu quả Phương án này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo QG PCD COVID-19 (báo cáo);
- Bộ Y tế (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Thành viên BCD và Tổ giúp việc BCD;
- Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, VX

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

Thanh Hóa, ngày tháng 01 năm 2022

PHƯƠNG ÁN

Quản lý, theo dõi và điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/ nơi cư trú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

Trước tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, lây lan nhanh, mạnh, trên diện rộng tại hầu hết các tỉnh, thành phố trên cả nước cũng như những diễn biến mới của dịch bệnh trên địa bàn tỉnh trong những ngày qua. Nhằm giảm tải cho các cơ sở thu dung, điều trị người nhiễm COVID-19; đồng thời chủ động đáp ứng với tình huống dịch bệnh lây lan nhanh ra cộng đồng, nhằm thích ứng an toàn, linh hoạt với những diễn biến mới của dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Phương án “Quản lý, theo dõi và điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người nhiễm COVID-19 được tiếp cận sớm nhất, nhanh nhất với dịch vụ y tế, chăm sóc toàn diện về thể chất, tinh thần cũng như các điều kiện nghỉ ngơi, sinh hoạt tại nơi cư trú để sớm phục hồi sức khỏe.
- Nâng cao nhận thức, ý thức, thái độ và trách nhiệm của người dân về phòng, chống dịch COVID-19 đối với xã hội.
- Người nhiễm COVID-19 không triệu chứng được quản lý, theo dõi, chăm sóc y tế tại nhà/nơi cư trú theo đúng các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế và các quy định phòng, chống dịch COVID-19.

2. Yêu cầu

- Sự vào cuộc của toàn thể hệ thống chính trị, các ngành, các cấp và các đơn vị có liên quan, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở dưới sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của các huyện, thị xã, thành phố và hướng dẫn chuyên môn của Sở Y tế.
- Duy trì thành quả, kinh nghiệm trong hoạt động điều trị người bệnh COVID-19 trong thời gian qua; tiếp tục nâng cao hiệu quả điều trị người bệnh COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú, giảm thiểu tối đa các trường hợp tử vong.
- Sử dụng nguồn lực hợp lý, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trong công tác thu dung, điều trị người bệnh COVID-19.

- Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, cung ứng đầy đủ trang thiết bị y tế, thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao, lương thực, thực phẩm và các điều kiện phục vụ để chăm sóc tốt nhất cho người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú.

- Các huyện, thị xã, thành phố kích hoạt hoạt động các Trạm Y tế lưu động theo phương châm “4 tại chỗ” tổ chức quản lý người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú.

- Người nhiễm COVID-19 không triệu chứng đủ điều kiện cách ly tại nhà/nơi cư trú được hướng dẫn theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi cư trú; phải chấp hành nghiêm các quy định khi cách ly tại nhà/nơi cư trú.

- Đảm bảo an toàn cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

1. Đối tượng áp dụng: Người nhiễm COVID-19 không triệu chứng và tại nhà/nơi cư trú đáp ứng các tiêu chí kèm theo.

2. Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh (UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn, báo cáo BCĐ phòng, chống dịch COVID-19 huyện, thị xã, thành phố thống nhất, quyết định phạm vi địa bàn, thời gian thực hiện).

3. Thời gian áp dụng: UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai quản lý, theo dõi và điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú khi số ca mắc tăng cao, vượt quá năng lực tiếp nhận của các cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn, đồng thời phải rà soát, đánh giá các tiêu chí cách ly người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú và điều kiện cụ thể của từng trường hợp nhằm đảm bảo an toàn, không để lây lan ra cộng đồng.

4. Đơn vị thực hiện: Trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là tuyến xã); Trạm y tế lưu động; Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là tuyến huyện) và các tổ chức, đơn vị cơ sở được phân công tham gia công tác quản lý người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú (sau đây gọi tắt là Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú).

- Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo cấp xã); Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo cấp huyện).

- Cán bộ, nhân viên và các lực lượng tình nguyện tham gia công tác quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Đối tượng quản lý tại nhà/nơi cư trú, thời gian, điều kiện về cơ sở vật chất

1.1 Đối tượng quản lý tại nhà/nơi cư trú

Người nhiễm COVID-19 cần đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau đây sẽ được xem xét quản lý, theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi cư trú:

a) Tiêu chí lâm sàng

- Là người nhiễm COVID-19 (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm Realtime RT-PCR hoặc xét nghiệm Test nhanh kháng nguyên¹).
- Không có triệu chứng lâm sàng (đau họng, ho, sốt, khó thở...); sức khỏe chưa có dấu hiệu bất thường và SpO₂ từ 97% trở lên khi thở khí trời².
- Đã tiêm đủ liều cơ bản vắc xin phòng COVID-19.
- Trẻ em \geq 03 tháng tuổi, người lớn \leq 49 tuổi.
- Chưa phát hiện bệnh lý nền (*Danh mục các bệnh lý nền quy định tại Phụ lục 01*).
- Không đang mang thai.
- Nếu mới sinh con thì đã được trên 42 ngày.

b) Khả năng người nhiễm COVID-19 tự chăm sóc

- Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, giặt quần áo, vệ sinh cá nhân. Nếu người nhiễm không có khả năng tự chăm sóc thì gia đình phải có người đủ sức khỏe, có kiến thức phòng, chống dịch COVID-19, chăm sóc người nhiễm để hỗ trợ người nhiễm thực hiện các tiêu chí tại mục này. Chỉ bố trí một người chăm sóc và không thay đổi trong suốt thời gian cách ly để hạn chế nguy cơ lây nhiễm.
- Biết cách đo thân nhiệt.
- Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát. Khi có tình trạng cấp cứu, có sẵn và sử dụng được các phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính...

1.2. Điều kiện về cơ sở vật chất

- Có phòng riêng dành cho người nhiễm COVID-19 không triệu chứng, có cửa sổ thông thoáng, có nhà vệ sinh riêng, có số điện thoại riêng, có sẵn số điện thoại của cơ sở y tế để liên hệ khi cần thiết.
- Có bàn hoặc ghế cá nhân đặt trước cửa phòng cách ly để nhận thức ăn và các vật dụng cá nhân cần thiết; có thùng rác cá nhân có nắp và túi rác đi kèm.
- Có sẵn dung dịch khử khuẩn tay và bề mặt, nước súc họng hoặc nước muối sinh lý (0,9%).
- Có các vật dụng tối thiểu: Khẩu trang y tế dùng 1 lần (tối thiểu đủ dùng cho cả gia đình trong 2 tuần); găng tay y tế (tối thiểu đủ dùng cho người chăm sóc trong 2 tuần); nhiệt kế, máy đo huyết áp; thùng đựng chất thải lây nhiễm có nắp đậy và các túi nilon để lót bên trong thùng.

¹Hiện áp dụng theo Công văn số 11011/BYT-KCB ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế về việc xét nghiệm để phát hiện người mắc COVID-19 và cho người bệnh ra viện

²Hiện tại áp dụng theo Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2 và định hướng xử trí, cách ly, điều trị

- Dụng cụ cá nhân dùng riêng cho người nhiễm COVID-19: bàn chải răng, khăn tắm, khăn mặt, chậu tắm, giặt, bộ đồ dùng ăn uống, xà phòng (tắm, giặt), máy giặt (nếu có), dụng cụ phơi, sấy trang phục cá nhân.

- Có một số loại thuốc gồm thuốc nâng cao thể trạng như các loại vitamin, chất dinh dưỡng vi lượng.

(Trong trường hợp tất cả người trong hộ gia đình đều là người nhiễm COVID-19 không triệu chứng có thể tự chăm sóc sức khỏe lẫn nhau thì không cần điều kiện phòng riêng cho từng cá nhân).

1.3. Thời gian cách ly, theo dõi và điều kiện kết thúc cách ly³

1.3.1. Thời gian cách ly:

Cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú đủ 10 ngày.

1.3.2. Điều kiện kết thúc cách ly:

- Không xuất hiện triệu chứng lâm sàng của bệnh lý COVID-19 trong suốt thời gian cách ly.

- Có kết quả xét nghiệm Test nhanh kháng nguyên bằng loại Test nhanh đã được Bộ Y tế cấp phép, do nhân viên y tế thực hiện hoặc người nhiễm COVID-19 thực hiện có sự giám sát trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa của nhân viên y tế hoặc xét nghiệm RT-PCR vào ngày thứ 10 Âm tính.

Người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi cư trú 7 ngày tiếp theo sau khi kết thúc thời gian cách ly tại nhà⁴.

2. Thẩm quyền ra quyết định cách ly tại nhà/nơi cư trú

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm ban hành quyết định quản lý, theo dõi và điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú và cấp giấy xác nhận đã hoàn thành cách ly, theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi cư trú đối với người nhiễm COVID-19.

3. Quy trình chung về việc tiếp nhận, giải quyết, ra quyết định cách ly theo dõi y tế; kết thúc cách ly, theo dõi y tế đối với người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú:

3.1. Quy trình tiếp nhận, ra quyết định cách ly

Ngay sau khi tiếp nhận thông tin phát hiện có ca dương tính với COVID-19, có thông tin tự khai báo y tế, kết quả truy vết của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các cấp; trong vòng 30 phút, Tổ thẩm định các điều kiện cách ly tại nhà/nơi cư trú do UBND cấp xã thành lập đến ngay nhà/nơi lưu trú của các trường hợp nhiễm COVID-19 không triệu chứng có nguyện vọng được cách ly y tế tại nhà/nơi cư trú và triển khai thực hiện ngay các nội dung sau:

³Hiện áp dụng theo Công văn số 11011/BYT-KCB ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế về việc xét nghiệm để phát hiện người mắc COVID-19 và cho người bệnh ra viện

⁴ Hiện áp dụng theo Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021 về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19

- Tiến hành thẩm định các điều kiện tại mục 1.1 phần III (theo Phụ lục 05B).

- Tiến hành thẩm định điều kiện cơ sở vật chất nơi cách ly y tế mà người nhiễm COVID-19 đăng ký (theo Phụ lục 05A).

- Tiếp nhận Đơn đăng ký cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú; ký các Bản cam kết theo quy định (theo Phụ lục 05A).

- Hướng dẫn người nhiễm COVID-19 thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- UBND cấp xã ban hành Quyết định cách ly y tế, điều trị tại nhà/nơi lưu trú đối với các trường hợp nhiễm COVID-19 nếu Tổ thẩm định xác nhận đạt các điều kiện về tiêu chí lâm sàng và cơ sở vật chất (mẫu quyết định theo Phụ lục 03).

3.2. Quy trình đánh giá, kết thúc cách ly

- Khi người nhiễm COVID-19 đã cách ly, theo dõi, điều trị đủ thời gian, đã được làm xét nghiệm bằng Test nhanh kháng nguyên theo đúng hướng dẫn hoặc xét nghiệm bằng RT-PCR vào ngày thứ 10 âm tính, Trạm Y tế tuyến xã đề nghị, UBND cấp xã ban hành quyết định kết thúc cách ly, chuyển sang theo dõi sức khỏe; tổ giám sát COVID-19 cộng đồng có trách nhiệm triển khai thực hiện.

4. Nhiệm vụ của Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú

4.1. Xác định, lập danh sách người nhiễm COVID-19 không triệu chứng quản lý tại nhà/nơi cư trú

Sau khi UBND cấp xã ban hành quyết định cách ly tại nhà/nơi lưu trú, Trạm Y tế có trách nhiệm lập danh sách quản lý, theo dõi, điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú. Các cơ sở y tế được giao nhiệm vụ hoặc tự nguyện có trách nhiệm gửi thông tin hàng ngày để Trạm Y tế tuyến xã tổng hợp. Tổ giám sát COVID-19 cộng đồng có trách nhiệm theo dõi, giám sát hỗ trợ Trạm Y tế trong quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú (mẫu danh sách tại Phụ lục 02).

4.2. Hướng dẫn người nhiễm COVID-19 không triệu chứng theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi cư trú (hướng dẫn chi tiết theo Phụ lục 06 đính kèm)

- a) Theo dõi sức khỏe
- b) Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt cho người nhiễm COVID-19
- c) Hướng dẫn cách sử dụng nhiệt kế
- d) Hướng dẫn thực hiện cách ly y tế tại nhà/nơi cư trú

4.3. Sử dụng thuốc cho người nhiễm COVID-19 không triệu chứng điều trị tại nhà/nơi cư trú

Thuốc kháng vi rút Molnupiravir (dùng trong 05 ngày).

Những người nhiễm có đủ tiêu chí để sử dụng thuốc kháng vi rút Molnupiravir theo quy định của Bộ Y tế⁵, có đơn tự nguyện tham gia sẽ được nhân viên y tế cấp thuốc.

Đây là thuốc kháng vi rút đang ở trong giai đoạn thử nghiệm, người bệnh muốn sử dụng thuốc cần phải ký “Phiếu chấp thuận tham gia chương trình sử dụng thuốc Molnupiravir có sự kiểm soát tại cộng đồng cho người nhiễm COVID-19”. Uống ngày 2 lần, mỗi lần 2 viên (loại 400mg/viên) hoặc mỗi lần 4 viên (loại 200mg/viên), dùng trong 05 ngày.

Khi người nhiễm COVID-19 sử dụng gói thuốc kháng vi rút thì Trung tâm Y tế tuyến huyện có trách nhiệm phân công nhân viên y tế của trung tâm hoặc trạm y tế cấp xã theo dõi, giám sát chặt chẽ đối với người nhiễm COVID-19 không triệu chứng theo Sổ tay hướng dẫn Chương trình Molnupiravir của Bệnh viện Phổi Trung ương, tránh trường hợp sử dụng thuốc sai hướng dẫn, uống thuốc không đúng liều, không uống thuốc...(có Sổ tay hướng dẫn Chương trình kèm theo).

Trong trường hợp các quy định và hướng dẫn sử dụng thuốc kháng vi rút Molnupiravir được Bộ Y tế thay đổi, điều chỉnh; Sở Y tế có trách nhiệm chủ động cập nhật, điều chỉnh hướng dẫn cho phù hợp.

4.4. Lấy mẫu xét nghiệm COVID-19

- Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (Realtime RT-PCR hoặc xét nghiệm nhanh kháng nguyên) cho người nhiễm COVID-19 vào ngày thứ 10 để chuẩn bị kết thúc thời gian cách ly. Nếu kết quả xét nghiệm âm tính, cơ sở được phân công quản lý người nhiễm COVID-19 lập danh sách báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp xã để cấp giấy xác nhận hoàn thành thời gian cách ly theo quy định.⁶

- Làm xét nghiệm hoặc hướng dẫn tự xét nghiệm cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà/nơi cư trú với người nhiễm COVID-19 vào ngày thứ 10 cùng với người nhiễm hoặc khi có triệu chứng.

4.5. Xử trí cấp cứu, chuyển viện

- Cơ sở được phân công quản lý người nhiễm COVID-19 hướng dẫn người nhiễm khi có các dấu hiệu trở nặng như: sốt, ho, đau họng, khó thở nhẹ... thì thông báo ngay cho Trạm Y tế tuyến xã (qua số điện thoại đường dây nóng) để được hỗ trợ, xử trí, cấp cứu hoặc chuyển viện.

⁵Hiện áp dụng theo Quyết định số 4104/QĐ-BYT ngày 26/08/2021 và số 4227/QĐ-BYT ngày 01/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt đề cương nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng giai đoạn III “Thử nghiệm lâm sàng pha 3, tiền cứu, nhãn mở, đơn nhóm, nhằm đánh giá tính an toàn và hiệu quả của Molnupiravir đường uống thêm vào điều trị tiêu chuẩn để điều trị bệnh nhân nhiễm COVID-19 mức độ nhẹ được xác định bằng SARS-CoV-2 RT-PCR”, Quyết định số 4299/QĐ-BYT ngày 7/9/2021; quyết định số 4572/QĐ-BYT về việc phê duyệt bổ sung đề cương nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng;

⁶ Hiện áp dụng theo hướng dẫn tại Công văn số 11011/BYT-KCB ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế về việc xét nghiệm để phát hiện người mắc COVID-19 và cho người bệnh ra viện.

- Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến, Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 hướng dẫn, xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

- Bệnh nhân COVID-19 sẽ được chuyển đến cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn hoặc Bệnh viện COVID-19 số 01 tỉnh, tùy theo tình trạng SpO₂ và mức độ nguy cơ của người bệnh⁷.

- Phương tiện vận chuyển: Khi người nhiễm COVID-19 không triệu chứng điều trị tại nhà/nơi cư trú cần chuyển tuyến tùy vào mức độ của người bệnh, khả năng đáp ứng của địa phương có thể sử dụng phương tiện chuyên dụng hoặc phương tiện cá nhân phù hợp.

4.6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

- UBND cấp xã có trách nhiệm công bố, thông tin rộng rãi số điện thoại đường dây nóng trên địa bàn để người dân biết và liên hệ.

- Trạm Y tế tuyến xã có trách nhiệm cập nhật thông tin từ các cơ sở quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 trên địa bàn, lập danh sách và tổng hợp báo cáo danh sách quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà/nơi lưu trú (theo Phụ lục 02) gửi Trung tâm Y tế tuyến huyện vào 12h00' hàng ngày. Trên cơ sở đó, Trung tâm Y tế tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện vào 13h00' hàng ngày.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là đơn vị Thường trực, chỉ đạo, điều phối hoạt động quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi lưu trú trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai ứng dụng phần mềm để điều hành quản lý người nhiễm COVID-19 không triệu chứng điều trị tại nhà/nơi cư trú trên địa bàn; chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh biên soạn các tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe về quy trình quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 không triệu chứng điều trị tại nhà/nơi cư trú.

- Chỉ đạo các đơn vị xây dựng, cập nhật và phổ biến hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc, chẩn đoán và điều trị tại các tuyến. Trong trường hợp các quy định, hướng dẫn chuyên môn về chẩn đoán, điều trị, theo dõi, quản lý, chăm sóc, hướng dẫn xét nghiệm và sử dụng thuốc được Bộ Y tế thay đổi, điều chỉnh, giao Sở Y tế chủ động cập nhật, ban hành văn bản hướng dẫn cho các địa phương, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị rà soát số lượng xe ô tô cứu thương trong các đơn vị y tế công lập và ngoài công lập; xây dựng kế hoạch trung dụng các loại phương tiện cấp cứu người bệnh khi có yêu cầu hoặc huy động các phương tiện khác theo tình huống thực tế.

⁷ Phân loại nguy cơ theo bảng phân loại nguy cơ ban hành tại quyết định 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021 về hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS CoV 2 và định hướng xử trí, cách ly, điều trị

- Phối hợp với Sở Tài chính dự toán kinh phí mua trang thiết bị y tế, thuốc, vật tư y tế, hóa chất, trang phục phòng hộ cá nhân... trình UBND tỉnh phê duyệt theo các cấp độ dịch và dự báo số ca mắc COVID-19. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy trình mua sắm theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên & Môi trường xử lý rác thải tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu cách ly tập trung, các hộ gia đình có người nhiễm COVID-19 không triệu chứng điều trị tại nhà/nơi cư trú. Xây dựng quy trình hướng dẫn về xử lý thi hài nhiễm COVID-19 tại cơ sở y tế và cộng đồng.

2. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng công an cơ sở và các lực lượng tham gia quản lý, giám sát người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú tuân thủ quy định và đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thị xã, thành phố tham gia công tác tổ chức, hậu cần tại địa bàn, tham gia công tác quản lý, giám sát người nhiễm COVID-19 không triệu chứng điều trị tại nhà/nơi cư trú.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động phòng, chống dịch, hướng dẫn việc thanh quyết toán theo qui định.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn về việc xử lý nước thải, chất thải lây nhiễm phát sinh tại các hộ gia đình có người nhiễm COVID-19 không triệu chứng cách ly tại nhà/nơi cư trú.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan triển khai ứng dụng phần mềm quản lý người nhiễm COVID-19 không triệu chứng cách ly tại nhà/nơi cư trú trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai ứng dụng công nghệ thông tin để cách ly y tế, quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Giao thông vận tải

Xây dựng phương án, phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đáp ứng công tác vận chuyển người bệnh, mẫu xét nghiệm, trang thiết bị, sinh phẩm, hóa chất, lương thực thực phẩm... đáp ứng nhu cầu phòng, chống dịch trên địa bàn; tổng hợp dự toán kinh phí vận chuyển, phối hợp Sở Tài chính tham mưu, báo cáo UBND tỉnh.

8. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn và thực hiện thanh toán theo chế độ bảo hiểm y tế cho người nhiễm COVID-19 không triệu chứng cách ly tại nhà/nơi cư

trú có thể Bảo hiểm y tế đảm bảo đúng quy định.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa

Tiếp tục huy động các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia ủng hộ cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh, trực tiếp hỗ trợ nhu yếu phẩm, vật phẩm cho công tác quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng điều trị tại nhà/nơi cư trú.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch quản lý, theo dõi và điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú trên địa bàn quản lý.

- Chủ động chỉ đạo thực hiện quản lý, theo dõi và điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú tùy theo tình hình dịch bệnh ở từng địa bàn và điều kiện cụ thể của từng trường hợp nhằm đảm bảo an toàn, không để lây lan ra cộng đồng.

- Ban hành Quyết định thành lập Trạm y tế lưu động, quyết định này đồng thời là Giấy phép hoạt động của Trạm y tế lưu động; Chỉ đạo, triển khai mô hình trạm y tế lưu động trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng kinh phí hỗ trợ cho người nhiễm COVID-19 không triệu chứng lâm sàng tại nhà/nơi cư trú trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ sau:

*** Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố:**

- Xây dựng kế hoạch thiết lập các trạm y tế lưu động trình UBND cấp huyện phê duyệt. Làm đầu mối tổ chức triển khai tổ chức các trạm y tế lưu động theo kế hoạch được phê duyệt.

- Cử nhân viên y tế phối hợp tham gia giám sát việc tuân thủ nội quy cách ly (thực hiện cách ly trong phòng, khẩu trang, khử khuẩn, khoảng cách với các thành viên khác trong gia đình, việc thu gom rác thải...).

- Phối hợp Bệnh viện đa khoa các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn vận hành phương án chi tiết, hướng dẫn chuyên môn cho các trạm y tế lưu động.

- Vệ sinh khử khuẩn và thu gom chất thải trong quá trình lấy mẫu để xử lý theo quy định.

- Nếu người cách ly, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà có kết quả xét nghiệm dương tính thì xử lý theo quy định.

*** Bệnh viện đa khoa các huyện, thị xã, thành phố:**

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế tuyến huyện tập huấn công tác điều trị, hướng dẫn chăm sóc người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú cho trạm y tế tuyến xã, trạm y tế lưu động và nhân viên Y tế tình nguyện.

- Hướng dẫn xử trí cấp cứu bệnh nhân mắc COVID-19 không triệu chứng trở nặng cho các trạm y tế tuyến xã, trạm y tế lưu động và nhân viên Y tế tình nguyện.

- Thành lập các đội cấp cứu phản ứng nhanh có đủ phương tiện, thuốc cấp cứu, thường trực cấp cứu 24/24 để sẵn sàng hỗ trợ tư vấn, xử lý cấp cứu, chuyển tuyến các trường hợp người nhiễm COVID-19 trở nặng.

*** UBND cấp xã:**

Chỉ đạo, bố trí lực lượng giám sát tại khu vực có gia đình người nhiễm COVID-19 không triệu chứng thực hiện cách ly tại nhà/nơi cư trú:

- Lực lượng giám sát đảm bảo an ninh trật tự bao gồm: công an xã, lực lượng dân quân. Nội dung thực hiện: Dán biển cảnh cáo theo quy định “ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19; phân công nhân sự tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự, giám sát sự tuân thủ của người cách ly, đảm bảo người ở bên trong nhà không ra khỏi nhà/nơi cư trú và người bên ngoài không vào được bên trong.

- Lực lượng đảm bảo hậu cần: Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, đoàn thể và cộng đồng dân cư đảm bảo cung cấp lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm cần thiết cho các gia đình trên.

- Chỉ đạo tổ COVID-19 cộng đồng:

+ Yêu cầu người ở cùng nhà với người cách ly không tiếp xúc với người xung quanh, hạn chế đi ra ngoài khi không cần thiết, thực hiện nghiêm Thông điệp 5K.

+ Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu phố, thôn, ấp. Đồng thời, thông tin về trường hợp nhiễm COVID-19 không triệu chứng đang thực hiện cách ly tại nhà/nơi cư trú để mọi người cùng nhau phối hợp giám sát cũng như biết để tránh tiếp xúc với người sống chung trong gia đình có người nhiễm COVID-19 trong thời gian thực hiện cách ly tại nhà/nơi cư trú. Đồng thời là cầu nối giữa người cách ly, người ở cùng nhà với người cách ly với nhân viên y tế và chính quyền địa phương.

+ Cung cấp cho người cách ly và người ở cùng nhà/nơi cư trú thông tin (họ tên, số điện thoại) của đầu mối tổ COVID-19 cộng để liên hệ trong trường hợp cần thiết.

+ Hướng dẫn các gia đình có người nhiễm COVID-19 không triệu chứng cách ly tại nhà/nơi cư trú cách vệ sinh và xử lý chất thải theo Phụ lục 07; Tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải của người cách ly tại nhà/nơi cư trú để xử lý theo quy định, định kỳ 01 lần/ngày.

*** Trạm Y tế xã, phường, thị trấn, Trạm Y tế lưu động:**

- Cung cấp cho người cách ly và người ở cùng nhà thông tin (họ tên, số điện thoại) của cán bộ y tế chịu trách nhiệm theo dõi sức khỏe để liên hệ.

- Cử nhân viên y tế của Trạm Y tế định kỳ hàng ngày kiểm tra sức khỏe tại nhà/nơi cư trú cho người nhiễm COVID-19 không triệu chứng đang cách ly tại nhà/nơi cư trú (02 lần/ngày), vào sổ theo dõi sức khỏe và báo cáo về Trung tâm Y tế tuyến huyện.

- Hướng dẫn người cách ly, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà thu gom chất thải theo quy định.

- Xác định, lập danh sách người nhiễm COVID-19 trên địa bàn quản lý, danh sách người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà/nơi cư trú theo khu vực được phân công;

- Hướng dẫn, tư vấn, thường xuyên theo dõi sức khỏe và hỗ trợ chăm sóc người nhiễm COVID-19 không triệu chứng cách ly tại nhà/nơi cư trú theo hướng dẫn của Bộ Y tế;

- Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh từ xa và tại nhà/nơi cư trú, hướng dẫn và cấp phát thuốc (nếu có) cho các trường hợp nhiễm COVID-19 không triệu chứng cách ly tại nhà/nơi cư trú; Phối hợp với Trung tâm Y tế tuyến huyện thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm COVID-19 cho người cách ly, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà theo quy định; theo dõi tình hình lấy mẫu và kết quả lấy mẫu của các đối tượng.

- Phát hiện, sơ cấp cứu và chuyển tuyến kịp thời các trường hợp nhiễm COVID-19 không triệu chứng cách ly tại nhà/nơi cư trú có diễn biến nặng đến các cơ sở y tế phù hợp với tình trạng bệnh của người bệnh;

- Tổng hợp các trường hợp nhiễm COVID-19 trên địa bàn đã khỏi bệnh và các trường hợp nhiễm COVID-19 hết thời gian cách ly tại nhà/nơi cư trú;

- Báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình COVID-19 trên địa bàn phụ trách.

Số lượng Trạm Y tế lưu động: Tùy theo tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn, mỗi xã/phường/thị trấn có thể thiết lập một hoặc nhiều trạm y tế lưu động, đảm bảo mỗi cụm dân cư có khoảng 50-100 trường hợp nhiễm COVID-19 không triệu chứng cách ly tại nhà/nơi cư trú thì có một trạm y tế lưu động. Một trạm y tế lưu động được giao phụ trách một cụm dân cư, có thể là các tổ dân phố của các xã, phường, thị trấn khác nhau, không phụ thuộc địa giới hành chính.

Nhân lực của Trạm Y tế lưu động: Trung tâm y tế tuyến huyện và lực lượng hỗ trợ bố trí đủ nhân lực cho Trạm y tế lưu động hoạt động. Mỗi trạm y tế lưu động có tối thiểu 05 nhân viên y tế, trong đó có ít nhất 01 bác sỹ phụ trách, còn lại là điều dưỡng và các nhân viên y tế khác; có tối thiểu 01 nhân viên y tế nắm rõ địa bàn dân cư được giao. Ngoài nhân viên y tế trong biên chế, có thể huy động sự tham gia của đội ngũ y tế tư nhân, nhân viên y tế đã nghỉ hưu trên địa bàn. Trong trường hợp nguồn nhân lực y tế tại địa phương không đáp ứng đủ, huy động thêm nhân viên y tế và các tình nguyện viên từ địa phương khác. Ngoài nhân viên y tế, chính quyền cấp xã có trách nhiệm huy động thêm các nhân lực khác trên địa bàn, như Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên phường, Tổ dân phố... để tham gia hỗ trợ nhân viên y tế về dẫn đường, trực điện thoại, kết nối với các hộ gia đình và các hoạt động cần thiết khác của Trạm y tế lưu động.

Trên đây là Phương án quản lý, theo dõi và điều trị người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; đề nghị các sở, ban, ngành, cơ quan thành viên Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN
(CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG MỨC ĐỘ NẶNG KHI MẮC COVID-19)
*(Dùng cho nhân viên y tế và cán bộ thực hiện nhiệm vụ
đánh giá tiêu chí cách ly tại nhà/nơi cư trú đối với người nhiễm)*

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và các bệnh phổi khác
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác)
4. Bệnh thận mãn tính
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6. Béo phì, thừa cân
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8. Bệnh lý mạch máu não
9. Hội chứng Down
10. HIV/AIDS
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác
13. Hen phế quản
14. Tăng huyết áp
15. Thiếu hụt miễn dịch
16. Bệnh gan
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện
18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác
19. Các bệnh hệ thống
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.

PHỤ LỤC: 02
DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ/NƠI CƯ
TRÚ

Trang bìa

TRẠM Y TẾ PHƯỜNG, XÃ

.....

DANH SÁCH QUẢN LÝ
NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ/NƠI CƯ TRÚ

Năm 20...

PHỤ LỤC 03

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(PHƯỜNG).....
BAN CHỈ ĐẠO PCD COVID-19**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-....

Thanh Hóa, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà/nơi cư trú đối với
người nhiễm COVID-19 trên địa bàn**

BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Căn cứ Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng các biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Quyết định số 879/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú phòng, chống dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm SARS-COV-2 tại nhà”;

Căn cứ Quyết định số 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Tài liệu Hướng dẫn Chăm sóc người nhiễm SARS-CoV-2 tại nhà;

Căn cứ Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành số tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động;

Căn cứ Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2 và định hướng xử trí, cách ly, điều trị;

Căn cứ

Theo Biên bản đánh giá đủ điều kiện cách ly tại nhà/nơi cư trú của....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.Áp dụng cách ly, chăm sóc y tế tại nhà/nơi lưu trú đối với:

Ông/Bà:

Nam/Nữ:

Ngày/tháng/năm sinh:

Số điện thoại:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Quốc tịch:

Địa chỉ cách ly:

Lý do cách ly: người nhiễm COVID-19 không triệu chứng đủ điều kiện cách ly, theo dõi y tế tại nhà/nơi lưu trú.

Ngày xét nghiệm test nhanh/PCR dương tính: ngày Tháng năm 2022

Thời gian thực hiện cách ly: Tối thiểu 10 ngày, kể từ ngày xét nghiệm dương tính kể trên đến khi có kết quả xét nghiệm test nhanh kháng nguyên hoặc PCR lần cuối cùng âm tính.

Trong thời gian áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú, Ông/bà và chủ hộ/người chăm sóc/người ở cùng nhà phải tuân thủ đúng các nội dung đã cam kết về thực hiện các biện pháp cách ly tại nhà/nơi cư trú phòng, chống dịch COVID-19. Người nhiễm COVID-19 khi có dấu hiệu chuyển nặng phải báo ngay cho nhân viên y tế phụ trách để được hướng dẫn và điều trị kịp thời.

Điều 2. Giao tổ covid cộng đồng khu phố (thôn)..... là đơn vị chủ trì, phối hợp với nhân viên Y tế, Công an phụ trách địa bàn tiếp nhận và hướng dẫn cách ly y tế theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Tổ covid cộng đồng khu phố (thôn)..... ; trạm Y tế xã (phường)...; Công an Xã (phường).....; cá nhân Ông (Bà)..... cùng gia đình; các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

-

**BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**

PHỤ LỤC 04
BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ/NƠI CƯ TRÚ
(dùng cho người nhiễm hoặc người chăm sóc người nhiễm)

Họ và tên:..... Sinh ngày:...../...../..... Giới tính: Nam Nữ . Điện thoại:.....

Họ và tên người chăm sóc:..... Sinh ngày:...../...../..... Số điện thoại

Ngày bắt đầu thực hiện theo dõi, cách ly tại nhà/nơi cư trú: ngày tháng năm 202.....

TT	Nội dung	Ngày theo dõi thứ:	1		2		3		4		5		6		7		8		8		10		11		12		13		14	
			S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO2 <95%, nhịp thở >21 lần/phút, mạch <50 hoặc >120 lần/phút, huyết áp <90/60</i>																														
1.	Mạch (lần/phút)																													
2.	Nhiệt độ hằng ngày (độ C)																													
3.	Nhịp thở																													
4.	SpO2 (%) (nếu có thể đo)																													
5.	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)																													
	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)																													
6.	TRIỆU CHỨNG																													
<i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.</i>																														
7.	Mệt mỏi																													
8.	Ho																													
9.	Ho ra đờm																													
10.	Ốn lạnh/gai rét																													
11.	Viêm kết mạc (mắt đỏ)																													
12.	Mất vị giác hoặc khứu giác																													
13.	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)																													
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i>																														
14.	Ho ra máu																													
15.	Thở dốc hoặc khó thở																													
16.	Đau tức ngực kéo dài																													
17.	Lơ mơ, không tỉnh táo																													

Triệu chứng khác: (Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ...) ghi cụ thể vào phần "Ghi chú"

Ghi chú:

PHỤ LỤC 05A
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện cách ly, theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi cư trú
phòng, chống dịch COVID-19

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD:Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD:Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):

I. ĐIỀU KIỆN CÁCH LY, ĐIỀU TRỊ TẠI NHÀ/NƠI CƯ TRÚ

STT	Điều kiện	Có	Không
A	Địa điểm cách ly		
1	Có phòng riêng, có cửa sổ thông thoáng		
2	Có nhà vệ sinh riêng, trong nhà vệ sinh có xà phòng rửa tay		
3	Thùng rác cá nhân có nắp và túi rác đi kèm		
4	Bàn hoặc ghế cá nhân đặt trước cửa phòng và khu cách ly để nhận tiếp tế thực phẩm và vật dụng cá nhân		
B	Trang bị một số vật dụng tối thiểu cần thiết		
5	Dung dịch khử khuẩn tay và bề mặt		
6	Nước súc họng hoặc nước muối sinh lý		
7	Khẩu trang y tế		
8	Nhiệt kế để đo nhiệt độ, có đồng hồ hoặc điện thoại để đếm nhịp thở		
9	Có một số loại thuốc thiết yếu gồm thuốc hạ sốt, thuốc nâng cao thể trạng như các loại Vitamin, khoáng vi lượng		
10	Máy đo độ bão hòa o xy (SpO ₂) (nếu có)		
C	Thông tin liên lạc		
11	Có số điện thoại riêng		
12	Có sẵn số điện thoại của nhân viên Trạm y tế		
13	Có số điện thoại của tổ COVID-19 cộng đồng		
D	Người chăm sóc (nếu có)		

II. NGƯỜI CÁCH LY

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly y tế tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về cách ly y tế tại nhà/nơi cư trú. Cách ly đủ số ngày theo quy định. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc cách ly y tế theo quy định.

2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.

3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế.

4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm COVID-19 trong quá trình cách ly theo quy định.

5. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Khai báo y tế 01 lần/ngày và khi có dấu hiệu bất thường.

6. Tự chăm sóc, theo dõi sức khỏe tại nhà: Đo nhiệt độ, SpO2 (nếu có).

7. Khi có một trong các dấu hiệu sốt trên 38,0 độ c, ho, đau rát họng, tiêu chảy, mất mùi/vị, khó thở, đau ngực, nặng ngực...gọi nhân viên y tế để được hướng dẫn xử trí phù hợp.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về cách ly y tế tại nhà.

III. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ/NƠI CƯ TRÚ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly y tế tại nhà đối với người cách ly. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.

2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.

3. Không tiếp xúc gần với người cách ly;

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

5. Báo ngay cho nhân viên y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, tiêu chảy, khó thở, đau ngực, mất vị giác/khứu giác.

6. Phối hợp với nhân viên y tế để được lấy mẫu xét nghiệm COVID-19 theo quy định.

7. Người chăm sóc không tiếp xúc với người xung quanh, không đi ra ngoài khi không cần thiết và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà/nơi cư trú.

8. Người chăm sóc hỗ trợ khai báo tình hình sức khỏe qua phần mềm khai báo y tế điện tử cho người bệnh và cho bản thân 01 lần/ngày và khi có dấu hiệu bất thường, hỗ trợ đo SpO2 (nếu có) và biết phát hiện các dấu hiệu chuyển nặng.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

Người cách ly

Chủ hộ/Đại diện người ở cùng nhà

PHỤ LỤC 05B

UBND PHƯỜNG, XÃ
TỔ THẨM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Đánh giá đủ điều kiện cách ly, theo dõi, điều trị
người nhiễm COVID-19 không triệu chứng tại nhà/nơi cư trú**

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):

Ngày đánh giá: ngày tháng..... năm 202.....

Thành phần tham gia:

Ông(bà).....Đại diện cho tổ dân phố (tổ
giám sát covid cộng đồng khu phố (thôn,
xóm).....

Ông(bà)..... cán bộ y tế phụ trách địa bàn

Ông(bà).....Đại diện cho đoàn thể địa
phương

Chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Thông tin người được cách ly:

Họ và tên:.....Ngày sinh.....

Địa chỉ cư trú:.....

Ngày XN dương tính: .../.../202....Giá trị CT (nếu là XN RT-PCR):.....

Ngày bắt đầu cách ly:.....Ngày dự kiến hết cách ly:.....

1. Đánh giá các điều kiện đối với người nhiễm:

STT	Điều kiện	Đạt	Không đạt
A.	<i>Tiêu chí lâm sàng</i>		
1	Hai lần xét nghiệm Test nhanh kháng nguyên cách nhau không quá 8h (hoặc xét nghiệm Realtime RT-PCR) DƯƠNG TÍNH		
2	Không có triệu chứng lâm sàng; sức khỏe chưa có dấu hiệu bất thường		
3	SpO2 từ 97% trở lên khi thở khí trời		
4	Đã tiêm đủ liều cơ bản vắc xin phòng COVID-19 (3 mũi nếu tiêm vắc xin abdala, 2 mũi với các loại khác)		
5	Trẻ em \geq 03 tháng tuổi, người lớn \leq 49 tuổi		

6	Chưa phát hiện bệnh lý nền		
7	Không đang mang thai (Nếu mới sinh con thì đã được trên 42 ngày)		
B.	Khả năng người nhiễm COVID-19 tự chăm sóc		
1	Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, giặt quần áo, vệ sinh cá nhân. Nếu người nhiễm không có khả năng tự chăm sóc thì gia đình phải có người khỏe mạnh, có kiến thức chăm sóc người nhiễm, biết cách phòng ngừa lây nhiễm để hỗ trợ người nhiễm thực hiện các tiêu chí tại mục này. Chỉ bố trí một người chăm sóc và không thay đổi trong suốt thời gian cách ly để hạn chế lây nhiễm.		
2	Biết cách đo thân nhiệt		
3	Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát. Khi có tình trạng cấp cứu, có sẵn và sử dụng được các phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính...		

2. Đánh giá điều kiện về cơ sở vật chất

STT	Điều kiện	Có	Không
A	Địa điểm cách ly		
1	Có phòng riêng, có cửa sổ thông thoáng		
2	Có nhà vệ sinh riêng, trong nhà vệ sinh có xà phòng rửa tay		
3	Thùng rác cá nhân có nắp và túi rác đi kèm		
4	Bàn hoặc ghế cá nhân đặt trước cửa phòng và khu cách ly để nhận tiếp tế thực phẩm và vật dụng cá nhân		
B	Trang bị một số vật dụng tối thiểu cần thiết		
5	Dung dịch khử khuẩn tay và bề mặt		
6	Nước súc họng hoặc nước muối sinh lý		
7	Khẩu trang y tế		
8	Nhiệt kế để đo nhiệt độ, có đồng hồ hoặc điện thoại để đếm nhịp thở		
9	Có một số loại thuốc thiết yếu gồm thuốc hạ sốt, thuốc nâng cao thể trạng như các loại Vitamin, khoáng vi lượng		
10	Máy đo độ bão hòa o xy (nếu có)		
C	Thông tin liên lạc		
11	Có số điện thoại riêng		
12	Có sẵn số điện thoại của nhân viên Trạm y tế		

PHỤ LỤC 06

HƯỚNG DẪN NGƯỜI NHIỄM COVID-19 THEO DÕI SỨC KHỎE

1. Theo dõi sức khỏe

a) Cơ sở quản lý sức khỏe người nhiễm COVID-19 hướng dẫn người nhiễm COVID-19 thực hiện tự theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (theo mẫu tại Phụ lục 07), 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều.

Khi phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu dưới đây phải báo cáo ngay với cán bộ y tế được phân công theo dõi, giám sát... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời:

1) Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.

2) Nhịp thở

- Người lớn: nhịp thở ≥ 21 lần/phút

- Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút,

- Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút

(Lưu ý: ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).

3) $SpO_2 \leq 95\%$ (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).

4) Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.

5) Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).

6) Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.

7) Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật

8) Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.

9) Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...

10) Mặc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

11) Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

b) Nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày

- Chỉ số: Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO_2 (nếu có thể) và huyết áp (nếu có thể).

- Các triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; Các triệu

chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...

2. Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt cho người nhiễm

- Nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày;

- Uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước;

- Không bỏ bữa, tăng cường dinh dưỡng: ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả...

- Suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái. Tránh xem, đọc hoặc nghe những tin tức tiêu cực về dịch COVID-19 trên các mạng xã hội.

3. Hướng dẫn cách sử dụng nhiệt kế

- Nên chuẩn bị 2 chiếc nhiệt kế: Một chiếc dùng cho người nhiễm, chiếc còn lại dùng cho những người khác.

- Đo thân nhiệt người nhiễm ít nhất 2 lần/ngày vào buổi sáng, buổi chiều và khi có dấu hiệu bất thường, ghi vào phiếu theo dõi sức khỏe.

- Cách sử dụng nhiệt kế:

+ Rửa tay thật kỹ bằng xà phòng và nước trong ít nhất 20 giây và lau khô.

+ Sát trùng nhiệt kế bằng gạc tẩm cồn 70 độ trước và sau mỗi lần dùng.

+ Đối với nhiệt kế thủy ngân, vẩy xuôi nhiệt kế vài lần để mực thủy ngân xuống dưới mức 36,5°C trước khi đo.

+ Đối với nhiệt kế điện tử, làm theo hướng dẫn đi kèm nhiệt kế điện tử để đo và đọc nhiệt độ.

4. Hướng dẫn thực hiện cách ly y tế tại nhà/nơi cư trú

*** Yêu cầu đối với người nhiễm COVID-19:**

- Chấp hành nghiêm các quy định về thời gian cách ly y tế tại nhà/nơi cư trú; có cam kết với chính quyền địa phương.

- Không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác. Không tiếp xúc với động vật nuôi.

- Mang khẩu trang thường xuyên, trừ khi ăn uống, vệ sinh cá nhân. Thay khẩu trang hai lần một ngày, khử khuẩn bằng cồn trước khi loại bỏ khẩu trang.

- Thường xuyên khử khuẩn tay, các vật dụng và bề mặt tiếp xúc như mặt bàn, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo...

- Cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng VHD hoặc Bluezone trong suốt thời gian cách ly.

- Tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe và cập nhật hàng ngày trên ứng dụng VHD hoặc Bluezone hoặc PC-Covid. Trường hợp không có điện thoại thông minh thì phải thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày qua số điện thoại được cung cấp. Đặc biệt khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải cập

nhật ngay trên ứng dụng VHD hoặc Bluezone hoặc PC-Covid và báo ngay cho cán bộ y tế. Trường hợp không thể tự đo thân nhiệt thì cán bộ y tế hoặc người chăm sóc, hỗ trợ (nếu có) sẽ đo cho người cách ly.

- Không dùng chung các đồ dùng, vật dụng cá nhân như bát, đĩa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt với người khác.

- Tự thực hiện các biện pháp vệ sinh khử khuẩn và phân loại chất thải nơi ở hàng ngày theo hướng dẫn tại **Phụ lục 5**.

- Sau khi hết thời gian cách ly, phải thực hiện tiếp việc tự theo dõi sức khỏe tại nhà theo quy định.

*** Yêu cầu đối với người chăm sóc, người ở cùng nhà với người mắc COVID-19:**

- Có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu và cùng ký cam kết với người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly.

- Không tiếp xúc gần với người mắc COVID-19 cách ly tại nhà/nơi cư trú, không đi ra ngoài khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và phải ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà/nơi cư trú.

- Cung cấp suất ăn, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết hàng ngày riêng cho người cách ly.

- Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

- Tự theo dõi sức khỏe; khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

- Thu gom chất thải từ phòng cách ly theo hướng dẫn; thực hiện vệ sinh khử khuẩn nhà ở hàng ngày.

PHỤ LỤC 07

VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước,...

- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc trẻ phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.

- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và cồn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại,... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người cách ly

- Giặt riêng quần áo của người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy.

- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly

- Phân loại: chất thải là khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng phát sinh từ phòng cách ly tại nhà, nơi lưu trú phải được bỏ vào túi đựng chất thải, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi, có nắp đậy kín, có biểu tượng cảnh báo chất thải có chứa chất gây bệnh đặt ở trong phòng cách ly. Bên ngoài túi, thùng có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**.

- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi, sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**. Các chất thải khác thực hiện thu gom và xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các thùng đựng chất thải phải được thu gom riêng. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài. Trường hợp người cách ly xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính với COVID-19 thì tất cả chất thải tại phòng cách ly của người này phải được thu gom và xử lý như chất thải lây nhiễm. Sau đó phải thực hiện khử trùng và xử lý môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Vận chuyển, xử lý chất thải: UBND cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu.